

Kính gửi: Các thương nhân đầu môi kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC);

Căn cứ Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

Căn cứ Thông báo số 19/TB-VPCP ngày 26 tháng 01 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về cơ chế giá đối với xăng E5;

Căn cứ thực tế diễn biến giá xăng, dầu thành phẩm thế giới kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2015 đến hết ngày 03 tháng 6 năm 2015 (sau đây gọi tắt là kỳ công bố) và căn cứ nguyên tắc tính giá cơ sở theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC;

Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường, như sau:

Mặt hàng	Giá cơ sở kỳ trước liền kề, điều hành ngày 20/5/2015 ¹ (đồng/lít, kg)	Giá cơ sở kỳ công bố ² (đồng/lít, kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liền kề (đồng/lít, kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liền kề (%)
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=[(3):(1)]x100
1. Xăng RON 92	21.490	21.483	-7	-0,03
2. Xăng E5	20.995	20.988	-7	-0,03
3. Dầu diesel 0.05S	16.711	16.364	-347	-2,07
4. Dầu hỏa	15.751	15.374	-377	-2,39
5. Dầu Madút 180CST 3.5S	13.477	13.251	-226	-1,68

^{1,2} Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá theo quy định là 300 đồng/lít xăng khoáng, 0 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít diesel, 300 đồng/lít dầu hỏa, 300 đồng/kg dầu madút.

Trước những diễn biến giá xăng dầu thế giới trong thời gian gần đây và thực hiện điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, nhằm góp phần hỗ trợ giảm chi phí đầu vào của doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh, hỗ trợ đời sống sinh hoạt của người dân, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu như hiện hành.
- Điều chỉnh mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các loại xăng dầu như sau:

+ Xăng khoáng các loại: giảm 7 đồng/lít, từ mức 1.054 đồng/lít giảm xuống mức 1.047 đồng/lít;

+ Xăng E5: giảm 7 đồng/lít, từ mức 889 đồng/lít giảm xuống mức 882 đồng/lít;

+ Dầu diesel các loại: giảm 328 đồng/lít, từ mức 328 đồng/lít giảm xuống mức 0 đồng/lít (ngừng chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu);

+ Dầu madút các loại: giảm 226 đồng/kg, từ mức 324 đồng/kg giảm xuống mức 98 đồng/kg.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:

- Xăng RON 92: không cao hơn mức giá 20.436 đồng/lít;

- Xăng E5: không cao hơn mức giá 20.106 đồng/lít;

- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn mức giá 16.364 đồng/lít;

- Dầu hỏa: không cao hơn mức giá 15.374 đồng/lít;

- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn mức giá 13.153 đồng/kg.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 30 ngày 04 tháng 6 năm 2015.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 15 giờ 30 ngày 04 tháng 6 năm 2015.

- Kể từ 15 giờ 30 ngày 04 tháng 6 năm 2015, là ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố tại Công văn này cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư Liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC.

Bộ Công Thương thông báo để các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu biết, thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Liên Bộ Công Thương - Tài chính để giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Quản lý Giá, Thanh tra Bộ (BTC);
- Cục Quản lý thị trường (BCT);
- Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam (để biết);
- Lưu: VT, TTTN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Lộc An

Giá xăng dầu thế giới 15 ngày
(20/5/2015 - 03/6/2015)

TT	Ngày	X92	Dầu hoả	DO 0,05	FO 3,5S	B/hồ	WTI	LNH	VCB bán
1	20/5/15	81.770	76.440	76.810	374.370	68.110	58.980	21,673	21,830
2	21/5/15	81.510	76.820	76.960	380.880	68.340	60.720	21,673	21,830
3	22/5/15	82.830	78.060	78.290	394.100	69.070	59.720	21,673	21,830
4	23/5/15								
5	24/5/15								
6	25/5/15	81.690	76.260	76.610	388.550	67.140		21,673	21,865
7	26/5/15	80.970	76.710	77.030	390.070	67.300	58.030	21,673	21,855
8	27/5/15	79.720	75.950	76.150	389.020	66.710	57.510	21,673	21,830
9	28/5/15	77.590	74.020	74.780	380.070	64.890	57.680	21,673	21,840
10	29/5/15	80.320	74.570	75.260	378.550	65.140	60.300	21,673	21,840
11	30/5/15								
12	31/5/15								
13	1/6/15						60.200	21,673	21,840
14	2/6/15	82.520	77.190	77.930	388.370	67.760	61.260	21,673	21,840
15	3/6/15	81.140	76.740	77.180	379.010	67.310	59.640	21,673	21,840
	Bquân	81.006	76.276	76.700	384.299	67.177	59.404	21,673	21,840